

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 02/11/2022 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 109/2022/TLST-DS ngày 19/10/2022, về việc: Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07(bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

**\* Nguyên đơn:** SeaBank;

Địa chỉ: Số 198 K, phường T, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông T; chức vụ: Chủ tịch HĐQT quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà B - Chuyên viên cao cấp xử lý nợ - Khối Xử lý nợ.

**\* Bị đơn:** Anh T, sinh năm 1994;

HKTT: Thôn G, xã D, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

**\* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

Ông TH, sinh năm 1951;

Bà X, sinh năm 1958;

Anh LT, sinh năm 1978;

Anh NLT, sinh năm 1980;

Cùng HKTT: Thôn G, xã D, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Trước ngày 31/12/2022, anh T có trách nhiệm trả SeABank số tiền còn nợ của Hợp đồng cho vay từng lần REF2123100198/HĐTD/HN7-NTL ngày 01/9/2021, Hợp đồng cho vay từng lần REF2201100034/HĐTD/HN7-NTL ngày 12/01/2022 và Hợp đồng hạn mức, phát hành, sử dụng thẻ tín dụng quốc tế dành

cho khách hàng cá nhân ngày 17/8/2021 tạm tính đến ngày 01/11/2022 là: **2.391.631.009đ** (hai tỷ, ba trăm chín mươi một triệu, sáu trăm ba mươi một nghìn, không trăm linh chín đồng), trong đó: **Nợ gốc: 2.253.088.848đ** (hai tỷ, hai trăm năm mươi ba triệu, không trăm tám mươi tám nghìn, tám trăm bốn mươi tám đồng); **Lãi trong hạn: 118.105.909đ** (một trăm mười tám triệu, một trăm linh năm nghìn, chín trăm linh chín đồng); **Lãi quá hạn: 20.436.252đ** (hai mươi triệu, bốn trăm ba mươi sáu nghìn, hai trăm năm mươi hai đồng), cụ thể như sau:

***- Theo Hợp đồng cho vay từng lần REF2123100198/HĐTD/HN7-NTL ngày 01/9/2021:***

Nợ gốc: 1.960.353.362đ; lãi trong hạn: 106.635.333đ; Lãi quá hạn: 5.114.968đ. Tổng nợ: 2.072.103.663đ.

***- Theo Hợp đồng cho vay từng lần REF2201100034/HĐTD/HN7-NTL ngày 12/01/2022:***

Nợ gốc: 195.178.531đ; lãi trong hạn: 11.470.576đ; Lãi quá hạn: 811.325đ. Tổng nợ: 207.460.432đ.

***- Theo Hợp đồng hạn mức, phát hành, sử dụng thẻ tín dụng quốc tế dành cho khách hàng cá nhân ngày 17/8/2021***

Nợ gốc: 97.556.955đ; Lãi quá hạn: 14.509.959đ. Tổng nợ: 112.066.914đ.

Anh T tiếp phải trả số tiền nợ lãi, phạt, phí phát sinh theo lãi suất trong hạn và lãi suất quá hạn theo quy định tại Hợp đồng cho vay từng lần REF2123100198/HĐTD/HN7-NTL ngày 01/9/2021, Hợp đồng cho vay từng lần REF2201100034/HĐTD/HN7-NTL ngày 12/01/2022 và Hợp đồng hạn mức, phát hành, sử dụng thẻ tín dụng quốc tế dành cho khách hàng cá nhân ngày 17/8/2021 kể từ ngày 02/11/2022 cho đến khi trả hết nợ cho SeABank.

Kể từ ngày bản án/quyết định có hiệu lực pháp luật, anh T không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ, SeaBank có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án tiến hành kê biên, phát mại tài sản bảo đảm là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa số 452, tờ bản đồ 03, tại địa chỉ: Xóm G, xã D, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số N 715869; số vào sổ cấp giấy chứng nhận QSD đất số 00532/QSD Đ/số 112QĐ/UB do UBND huyện Hoài Đức do UBND huyện Hoài Đức cấp ngày 28/9/2001 cho ông TH, đăng ký sang tên cho anh T tại Văn phòng đăng ký đất đai Hà Nội – Chi nhánh huyện Hoài Đức.

Trong trường hợp số tiền phát mại/thu hồi từ tài sản bảo đảm không đủ trả nợ cho SeaBank thì anh Tùng vẫn phải tiếp tục có trách nhiệm trả nợ cho SeaBank cho đến khi tất toán khoản vay.

**\* Về án phí:**

- Anh T tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 39.916.000đ; anh Tùng có đơn miễn giảm án phí do tác động của dịch Covid19 làm giảm thu nhập. Xét giảm cho Tùng 50% án phí dân sự sơ thẩm trên phần án phí anh Tùng phải chịu (39.916.000đ/2), anh T còn phải chịu 29.937.000đ (hai mươi chín triệu, chín trăm ba mươi bảy nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

- Trả lại SeaBanks số tiền tạm ứng đã nộp là: 21.800.000đ (hai mươi một triệu tám trăm nghìn đồng), theo biên lai thu số AA/2020/0016064 ngày 19/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND. TP. Hà Nội
- VKSND huyện Hoài Đức;
- Chi cục THADS.H. Hoài Đức
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Vương Thị Vân Anh**